

Số: 83/2024/QĐCNHGT-DS

Cầu Kè, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Lý Ngọc T với anh Châu Quốc C và chị Huỳnh Thị Bích T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 5 năm 2024 của chị Lý Ngọc T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Chị Lý Ngọc T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

*Người bị kiện:*

1. Anh Châu Quốc C, sinh năm 1980.

2. Chị Huỳnh Thị Bích T, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của anh Châu Quốc C là chị Huỳnh Thị Bích T, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Theo giấy ủy quyền xác nhận ngày 29/5/2024.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

Chị Huỳnh Thị Bích T và anh Châu Quốc C đồng ý trả cho chị Lý Ngọc T số tiền vay còn thiếu là 100.000.000 đồng (biên nhận ngày 18/9/2023 âm lịch,

nhằm ngày 01/11/2023 dương lịch). Chị Lý Ngọc T không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Dương Chí Điền**